

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TXCL
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 04-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TXCL - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Trứ
2. Ông Lê Văn Tám

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân TXCL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TXCL tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TXCL tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 và Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa số 03/2023/TB-TA ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Ng**, sinh ngày 27/11/1991, tại tỉnh Tiền Giang.

Tên thường gọi: Thư.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp TS, xã TH, TXCL, tỉnh Tiền Giang.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Nội trợ.

Trình độ học vấn: 9/12. Giới tính: Nữ

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1970;

Chồng: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1984. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 05/01/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị A, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thị A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng (có mặt);

* *Bị hại:* Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Thanh Bình, xã TH, TXCL, Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thanh L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp TS, xã TH, TXCL, Tiền Giang (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 08 giờ ngày 26/12/2022 bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng đi bộ từ nhà đến nhà của chị Nguyễn Thị Hồng Ng tại ấp TS, xã TH, TXCL, tỉnh Tiền Giang tìm tài sản để lấy trộm. Lợi dụng nhà của chị Ng không có người trông coi, cửa sau không có khóa nên bị cáo Ng đã lén lút đi từ cửa sau vào nhà, đến tủ nhựa đựng đồ đạc cũ của chị Ng thì bị cáo Ng dùng tay kéo mạnh cửa tủ ra và lấy 02 nhẫn vàng 24kara mỗi chiếc có trọng lượng 05 chỉ vàng 24kara và số tiền 4.700.000đồng để trong một vỏ lon sữa đã qua sử dụng, sau đó bỏ vào trong túi áo khoác rồi đi ra ngoài, khép cửa nhà lại như hiện trạng ban đầu. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo Ng mượn xe mô tô biển số 63B2-207.60 của anh Nguyễn Thanh L để đem số vàng và tiền vừa trộm được giấu trong hộc bàn của con gái tại nhà cha mẹ ruột. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì sự việc trên bị phát hiện.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 04/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TXCL kết luận giá trị của 10 chỉ vàng 24kara là 52.900.000đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 nhẫn kim loại màu vàng trơn, tròn bên trong có ký hiệu 50.PHAN NGOC.990 và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 4.700.000đồng, trong đó có 08 tờ loại tiền 500.000đồng, 03 tờ loại tiền 200.000đồng và 01 tờ loại tiền 100.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TXCL, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TXCL trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng; đồng thời phân tích về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo không trình bày lời bào chữa. Nói lời nói sau cùng bị cáo trình bày biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TXCL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TXCL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 08 giờ, ngày 26/12/2022, tại ấp TS, xã TH, TXCL, tỉnh Tiền Giang bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng có hành vi lén lút lấy trộm 02 nhẫn vàng 24kara mỗi chiếc trọng lượng 05 chỉ và số tiền 4.700.000 đồng, tổng tài sản thiệt hại là 57.600.000 đồng. Vì vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có người thân (ông nội) là người có công với cách mạng, hiện tại gia đình bị cáo được Ủy ban nhân dân xã TH, TXCL, tỉnh Tiền Giang xác nhận đang có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; có con nhỏ cần được chăm sóc. Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lòng tham nhất thời. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] **Về xử lý vật chứng:** Vật chứng thu giữ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TXCL trao trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Hồng Ng là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Đối với xe mô tô biển số 63B2-207.60 anh Nguyễn Thanh L đứng tên giấy đăng ký xe, khi bị cáo Ng sử dụng xe để đi cất giấu tài sản đã trộm tại nhà ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Th. Anh L, ông H và bà Th không biết về việc bị cáo Ng thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TH, TXCL, tỉnh Tiền Giang quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TXCL;
- CQĐT Công an TXCL;
- Chi cục THADS TXCL;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Bùi Thị Cẩm Loan